

Số: 544/UBND-NC

Gia Lai, ngày 10 tháng 7 năm 2014

Về việc trả lời kiến nghị của
Thường trực HĐND tỉnh và

~~các Ban HĐND~~ tỉnh

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐSQH VÀ HĐND	
TỈNH GIA LAI	
ĐẾN	Số: 1686
	Ngày: 11/7/2014

Kính gửi:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh.

Trên cơ sở các ý kiến, kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh qua kết quả giám sát và khảo sát 6 tháng đầu năm 2014 nêu tại Báo cáo số 66/BC-HĐND ngày 01/7/2014 của HĐND tỉnh, UBND tỉnh trả lời các ý kiến, kiến nghị như sau:

I- Tình hình triển khai, thực hiện Dự án các làng nghề trên địa bàn tỉnh

1. Trên cơ sở các Nghị định về khuyến công của Chính phủ đã ban hành, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng tham mưu xây dựng, phê duyệt và chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình khuyến công địa phương từng giai đoạn và hằng năm có kế hoạch, đề án khuyến công gắn với du lịch và bảo tồn văn hóa dân tộc tại địa phương.

Trả lời: Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về công tác Khuyến công; Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/21/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP; theo đó, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện xây dựng Chương trình khuyến công địa phương từng giai đoạn, trình UBND cấp tỉnh phê duyệt. Tuy nhiên, do Thông tư liên tịch số 125/2009/TTLT-BTC-BCT ngày 17/6/2009 của Liên Bộ Tài chính-Bộ Công Thương quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp kinh tế đối với chương trình khuyến công không còn phù hợp, đang chờ thay đổi, bổ sung, do vậy thiếu cơ sở để xây dựng dự toán cho Chương trình khuyến công từng giai đoạn trình UBND tỉnh phê duyệt.

Ngày 18/02/2014, Liên Bộ Tài chính - Bộ Công Thương ban hành Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT-BTC-BCT ngày 18/02/2014 về việc hướng dẫn trình tự lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quốc gia và kinh phí khuyến công địa phương (thay thế cho Thông tư liên tịch số 125/2009/TTLT-BTC-BCT) và có hiệu lực thi hành ngày 08/4/2014. Trên cơ sở hướng dẫn của Thông tư này, đồng thời để chương trình khuyến công gắn liền với các chỉ tiêu kinh tế xã hội của tỉnh giai đoạn 2015-2020, Sở Công Thương hiện đang hoàn thiện dự thảo chương trình khuyến công giai đoạn 2015-2020, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt trong thời gian đến.

2. Cần có quy hoạch trường nghề, cơ sở dạy nghề, ngành nghề phù hợp cơ cấu của tỉnh; trong đó, chú trọng về phát triển ngành nghề nông thôn, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm trên đơn vị diện tích.

Trả lời:

* **Về quy hoạch cơ sở dạy nghề:** Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 05 cơ sở dạy nghề do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý, được phân bổ tương đối hợp lý ở cả 3 khu vực: Khu vực phía Đông có Trường trung cấp nghề An Khê; Khu vực phía Đông - Nam có Trường trung cấp nghề Ayun Pa và Trung tâm dạy nghề Krông

Pa; Khu vực phía Tây có 02 Trung tâm dạy nghề Chư Sê và Đúc Cơ. Ngoài ra, còn có các cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh là Trường Cao đẳng nghề Gia Lai, 02 Trung tâm dạy nghề và Giáo dục thường xuyên thuộc huyện Kbang và Chư Prông, trường nghề của các đơn vị quân đội...

Về cơ bản các Trường và Trung tâm đào tạo nghề đáp ứng được nhu cầu đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh ghi nhận ý kiến cử tri và sẽ chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu quy hoạch này.

*** Về danh mục ngành nghề đào tạo:**

Hiện nay, các cơ sở dạy nghề đào tạo các nhóm nghề tương đối phù hợp với phát triển kinh tế xã hội, gắn với đặc thù từng vùng, địa phương và nhu cầu người học của tỉnh như:

- Nhóm nghề nông nghiệp: trồng cây công nghiệp dài ngày (cao su, cà phê, tiêu) ở các huyện phía Tây; trồng các loại cây ngắn ngày và bảo vệ thực vật (mía, ngô, khoai sắn, rau, nấm ...) ở các huyện phía Đông và Đông Nam; chăn nuôi thú y.

- Nhóm nghề phi nông nghiệp: nghề Kỹ thuật - Công nghệ (sửa chữa động lực, điện, xây dựng, công nghệ thông tin....) ở các khu công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xuất khẩu lao động; Nghề Văn phòng - Dịch vụ (may, dệt, tin học văn phòng, kế toán, văn thư lưu trữ...).

Các nhóm nghề trên cơ bản giải quyết được nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Để ngành nghề đào tạo gắn với nhu cầu và cơ cấu phát triển kinh tế của từng địa phương hơn nữa, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ngành liên quan nghiên cứu, bổ sung, điều chỉnh kịp thời.

II- Về tình hình cung ứng, bảo quản, sử dụng trang thiết bị đồ dùng dạy học

1. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố hằng năm phải dành một tỷ lệ nguồn ngân sách địa phương cùng với ngân sách tỉnh, ngân sách Trung ương bổ sung vốn xây dựng thêm phòng học chức năng, phòng học thực hành, phòng thí nghiệm hoặc kho chứa trang thiết bị theo đúng quy chuẩn... nhằm đảm bảo điều kiện cần thiết để thiết bị dạy học được bảo quản và sử dụng hiệu quả nhất.

Trả lời: Hàng năm, tỉnh đều ưu tiên kinh phí đầu tư XDCB cho giáo dục, đào tạo và dạy nghề, chiếm khoảng 30% so với tổng chi đầu tư phát triển. Cụ thể, năm 2014 tỉnh chi đầu tư xây dựng cho lĩnh vực này cả cấp tỉnh và cấp huyện là: 136.863 triệu đồng, cao hơn 26.863 triệu đồng so với dự toán trung ương giao. Ngoài ra, mặc dù ngân sách tỉnh còn nhiều khó khăn, nhưng tỉnh cũng đã ưu tiên phân bổ toàn bộ nguồn thu xổ số kiến thiết là 105.661 triệu đồng cho lĩnh vực này. Đây là sự cố gắng rất lớn và thể hiện sự quan tâm của tỉnh đối với sự nghiệp giáo dục, đào tạo tỉnh nhà.

Tuy nhiên, có thể thấy rằng việc bảo quản trang thiết bị dạy và học tại nhiều địa phương, nhiều trường học còn bất cập; UBND tỉnh cũng đã nhiều lần đôn đốc, kiểm điểm trách nhiệm của ngành giáo dục đào tạo và các địa phương để ngày càng làm tốt hơn công tác này.

2. Chỉ đạo Sở Nội vụ hằng năm có kế hoạch bổ sung biên chế viên chức, nhân viên quản lý thiết bị, thư viện cho các trường học trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 23/8/2006 về hướng dẫn định mức biên chế viên chức ở các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, nhất là các trường có quy mô lớn và đạt chuẩn quốc gia.

